TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HNGĐ – ST
Ngày 22-9-2022.
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Lý.

Bà Nguyễn Thị Minh Hiền.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Mai Huế – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 170/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 27/2022/TB-XX ngày 09 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị O, sinh năm 1978. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hải H, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ x, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01-8-2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đinh Thị O trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hải H đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái ngày 11-5-2006 trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, anh chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có sự quan tâm đến cuộc sống của nhau. Anh, chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Chị và anh H đã sống ly thân từ tháng 02-2022, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Hải H.

Về nuôi con: Chị và anh Nguyễn Hải H có 02 con chung là cháu Nguyễn Thái U, sinh ngày 23-02-2007 và cháu Nguyễn Minh C, sinh ngày 05-12-2012. Chị đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con. Chị yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con số tiền là 1.000.000 đồng/01 cháu/01 tháng.

Về chia tài sản, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Nguyễn Hải H nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con". Anh H có nơi cư trú tại tổ x, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn anh Nguyễn Hải H đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị Đinh Thị O và anh Nguyễn Hải H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái là hôn nhân hợp pháp. Theo chị O, quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong giải quyết công việc hàng ngày, trong cách nuôi dạy con. Chị và anh H đã sống ly thân từ tháng 02-2022, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh H nhiều lần đến để tiến hành hòa giải nhưng anh H không đến thể hiện anh H không có thiện chí hòa giải. Do đó có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị O và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị O.

[3] Về nuôi con: Chị Đinh Thị O và anh Nguyễn Hải H có 02 con chung là cháu Nguyễn Thái U, sinh ngày 23-02-2007 và cháu Nguyễn Minh C, sinh ngày 05-12-2012. Tòa án tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc nuôi con nhưng anh H không đến làm việc nên Tòa án không hòa giải được. Xét nguyện vọng của chị O về việc được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con, Hội đồng xét xử xét thấy cháu U và cháu C hiện đang ở cùng chị O và đều có nguyện vọng được ở cùng chị. Quá trình giải quyết vụ án, anh H vắng mặt và cũng không giao nộp cho Tòa án văn bản nêu ý kiến của mình về việc nuôi con. Do đó cần giao cháu Nguyễn Thái U và cháu Nguyễn Minh C cho chị O nuôi dưỡng là phù hợp quy định của pháp luật.

Về mức cấp dưỡng nuôi con: Chị O yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi cháu U, cháu C số tiền là 1.000.000 đồng/ 01 cháu/ 01 tháng cho đến khi các cháu đủ 18

tuổi. Tại Điều 110 Luật Hôn nhân gia đình có quy định: "Cha, mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên, con đã thành niên không có khả năng lao động và tài sản để tự nuôi mình trong trường hợp không sống chung với con hoặc sống chung với con nhưng vi phạm nghĩa vụ nuôi dưỡng con". Xét mức cấp dưỡng chị O yêu cầu là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[4] Về chia tài sản, nợ chung: Chị Đinh Thị O không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Các vấn đề khác:

- Về án phí: Chị Đinh Thị O phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, anh Nguyễn Hải H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 110; Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 5 và khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Chị Đinh Thị O được ly hôn anh Nguyễn Hải H.

2. Về nuôi con: Giao cho chị Đinh Thị O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thái U, sinh ngày 23-02-2007 và cháu Nguyễn Minh C, sinh ngày 05-12-2012 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Nguyễn Hải H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/ 01 cháu/ 01 tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Nguyễn Hải H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị O có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh H chưa thi hành thì hàng tháng anh H còn phải chịu một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Chị Đinh Thị O phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu

tiền số AA/2021/0000349 ngày 02-8-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (xác nhận chị O đã nộp đủ tiền án phí).

Anh Nguyễn Hải H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Đinh Thị O có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Hải H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP. Yên Bái;
- Chi cục THADS TP.Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND xã Minh Bảo;
- Lưu: Hồ sơ; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thế Hòa